

TUỆ TÂM THIỀN THƯ QUÁN

Kinh tụng hàng ngày



LƯU HÀNH NỘI BỘ
BAN TUỆ TÂM MEDIA THỰC HIỆN

MỤC LỤC

DẪN NHẬP	1
THỈNH CHƯ THIÊN	7
NIỆM HƯƠNG	8
LỄ PHẬT	9
LỄ BÁI PHẬT BẢO	9
LỄ BÁI PHÁP BẢO	10
LỄ BÁI TẶNG BẢO	11
DÂNG HOA CÚNG PHẬT	12
KỆ SÁM HỐI	14
KỆ TỰ SÁM HỐI (Reflection)	18
KỆ GIẢI TRỪ OÁN THÙ	19
KỆ SÁM HỐI GIẢI TRỪ OÁN THÙ	21
KỆ TỰ SÁM HỐI	24
XIN THỌ TRÌ TAM QUY & TÁM GIỚI	25
TAM QUY	26
TÁM GIỚI	26
NIỆM TƯỞNG VÀ TRI ÂN TAM BẢO	28
QUY Y TAM BẢO	29
TỪ BI NGUYỆN	31
TÁM ĐIỀU GIÁC NGỘ	32

KINH ĐIỀM LÀNH TỐI THƯỢNG	35
NĂM ĐIỀU QUÁN TƯỞNG	37
KỆ HỒI HƯỚNG ĐẾN CHU' THIÊN	38
KỆ HỒI HƯỚNG	38
KỆ HỒI HƯỚNG ĐẾN CHÚNG SANH	39
THẬP NGUYỆN	40
PHỤC NGUYỆN PHẬT ĐẠO	40
KỆ KHUYẾN TU	41
KỆ THỈNH PHÁP SƯ	43
KỆ HỒI HƯỚNG SAU KHI NGHE PHÁP	44
KỆ TÁC BẠCH TRAI TẶNG - ĐẶT BÁT	45
KỆ HỒI HƯỚNG ĐẾN NGẠ QUỶ	47
KỆ HỒI HƯỚNG ĐẾN THÂN BẰNG QUYẾN THUỘC	48
KỆ BỐ CÁO (CHO THÍ CHỦ) HOAN HỠ	50
KINH CHUYỂN PHÁP LUÂN	52
KINH VÔ NGÃ TƯỞNG	60
KINH THẬP NHỊ DUYÊN SINH	65
KINH LỬA CHÁY ADITTA-PARIYAYA SUTTA	67
KINH VÔ MINH	72
KỆ CỦA ĐẠI ĐỨC SARIPUTTA	75

DẪN NHẬP

Quyển sách nhỏ này được soạn ra nhằm giúp các thân hữu đồng tu mỗi ngày huân tu, trưởng dưỡng tâm từ, xa lìa trần cấu, tránh ác làm thiện, kiện toàn tư cách, đạo đức tăng trưởng, trọn vẹn nhân thừa, thăng hoa trí tuệ để bước vào Phật thừa.

Đa phần các kinh đều chép lại quyển Kinh Tụng Hằng Ngày Pali - Việt.

Nếu có lỗi lầm sơ sót xin chân thành mong các bậc cao minh chỉ bảo để hoàn thiện hơn.

Tuệ Tâm Thiền Thư Quán
Lưu hành nội bộ

Không tâm không niệm phúc vô biên

Dục vọng, tạp niệm tạo tội khiên.

Vô tâm vô niệm phúc vô biên,

Tư dục, tạp niệm thị tội khiên.

HT. Tuyên Hoá

*Nguyện thường diện kiến các Như Lai
Cùng chúng Phật tử khắp vây quanh
Nguyện rộng cúng dường đến chư Phật
Tột kiếp vị lai không nhàm mỏi.
Nguyện gìn pháp mầu của chư Phật
Trọn kiếp vị lai thường tu tập.*

Hầu hết các kinh văn trong kinh tạng là Phật ngôn trích từ Tam Tạng Kinh Điển. Theo tinh thần tụng niệm thì uy lực nhiệm mầu của sự gia trì dựa trên bốn yếu tố:

- a) Lời Phật là lời linh diệu. Đức Phật là bậc đại bi đại đức. Những lời Ngài không phải chỉ đầy đủ nghĩa văn mà còn chân xác, tương ứng với sự vận hành của thiên nhiên. Tôn giả Ananda trùng tụng lời Phật thường với thoại đầu "*Evam me sutam* (tôi nghe như vậy)". Dầu trong tông phái nào thì Phật ngôn là căn bản của các kinh văn tụng niệm.

b) Chân ngôn là lời huyền nhiệm. Khi một sự thật được nói lên có nhiều sức mạnh cả hai phương diện mật và hiển. Trong kinh văn thường có câu:

"Etena saccavaccena hotu me jayamaṅgalaṃ /
Nguyện nhờ chân ngôn này phát sanh điều cát tường". Khi tâm thành và ý kinh được hợp nhất thì lời kinh được xem là chân ngôn.

c) Hiệu năng khai thị cũng là uy lực kinh. Đức Phật dạy quả nhập lưu cao quý hơn để nghiệp chuyển luân vương. Người tụng đọc kinh văn tâm được tịnh, trí được sáng thì đã nhận được sự lợi lạc to lớn của sự tụng niệm.

d) Đức tin trong sạch là hạt giống của thiện pháp. Tụng niệm ân đức Tam Bảo là cách tăng trưởng niềm tin nhờ vậy tâm hồn hướng thượng và sự tu học được vững tiến. Có thể nói đây là lợi ích thiết thực mà sự tụng niệm mang lại.

Có mười hạnh lành mang lại phước báu mà Đức Phật gọi là Mười Phước Hạnh (puññakiriyāvatthu).

- 1. Bồ thí: Bất cứ sự hy hiến nào dù là cho, tặng, cúng. Cúng dường hương đăng hoa quả cũng được kể trong hạnh lành này.**
- 2. Trì giới: Giới là quyết tâm tránh những nghiệp bất thiện. Ngũ giới, bát quan trai giới là những luật nghi được Phật dạy cho người cư sĩ. Nên tụng giới trong các thời khoá. Nếu có chư Tăng thì xin thọ giới.**
- 3. Thiền định: Có nhiều phương pháp thiền định nhưng nói chung hướng tâm đúng cách, đúng đối tượng là phương pháp chính. Niệm Phật, từ bi quán cũng là một trong những phép tập thiền.**
- 4. Cung kính: Là giữ lòng kính quý đối với những giá trị cao thượng. Lòng cung kính nuôi đức khiêm cung, giảm lòng kiêu căng ngã chấp.**

- 5. Phục vụ:** Là lòng vị tha vì lợi ích cho người khác. Đối với người tu tập, tinh thần phục vụ là cách hữu hiệu giảm thiểu thái độ vị kỷ, tự cô lập.
- 6. Thuyết pháp:** Là sự chuyển đạt những lời dạy có khả năng khai thị tri kiến. Hầu hết các kinh văn là Phật ngôn. Tụng kinh là thuyết pháp cho mình và cho bất cứ ai có duyên lành lắng nghe.
- 7. Thính Pháp:** Là nghe, học lời Phật dạy. Nghe pháp là tạo cơ hội cho tâm trí được suy tư trong điều kiện khách quan. Tụng kinh có nghĩa là vừa thuyết pháp vừa thính pháp.
- 8. Hồi hướng phước:** Là nguyện lành hồi hướng công đức đến tha nhân. Hồi hướng phước không phải chỉ tăng phần công đức mà còn thể hiện được tình cảm, bồn phận với người thân.
- 9. Tùy hỷ phước.** Là cùng vui với phước hạnh của người khác. Niềm vui này biểu lộ lòng rộng rãi không ganh tỵ và cũng là thái độ quý trọng

thiện pháp. Lời tùy hỷ "Sàdhu lành thay" được dùng rất phổ biến tại các quốc gia Phật giáo.

10. Huân tu chánh trí: Là làm thế nào cái nhìn được sáng suốt và chân chánh. Người tu tập nếu sống với tà kiến là làm hỏng tất cả công phu. Tụng kinh có cả hai tác dụng định tâm và khai thị.



THỈNH CHƯ THIÊN

Ba tòa thanh tịnh Bồ-đề

Mười phương thiên chúng hội về nghe kinh

Pháp mầu diệt tận vô minh

Pháp mầu độ khổ sinh linh vạn loài.

Từ Dục giới vân đài sáu cõi

Đến thiên cung sắc giới hữu hình

Chư thiên đã tạo duyên lành

Do theo phước quả, thiện sanh đến giờ

Các ngài ngự bên bờ, đồng ruộng

Hoặc hư không, châu quận, thị phường

Non xanh, rừng rậm, đất bằng

Hoặc nơi quán cảnh, xóm làng gần xa

Xin đồng thỉnh Dạ-xoa chư chúng

Càn-thát-bà, Long chủng nơi nơi

Đầm ao, thành quách lâu đời

Hoặc là sông nước, biển khơi trùng trùng

Pháp vi diệu, nghìn thân nan ngộ

Đạo thậm thâm, kiên khổ khó vào

Ngày tàn tháng lụn qua mau

Đắm si trần cảnh, đuổi đầu tử sinh

**Đây là giờ chuyển kinh vô thượng
Đây là giờ đọc tụng pháp âm
Lời vàng ý nghĩa cao thâm
Xin chư hiền giả lắng tâm thọ trì (3 lần).**

NIỆM HƯƠNG

**Trong lành thân giới hương
Tĩnh lặng tâm định hương
Sáng suốt trí tuệ hương
Cúng dường Tam Tôn Bảo
Nguyện trọn đời sống đạo
Theo giác tánh làm lành
Cầu muôn loại sinh linh
Ân Phật thừa tiếp độ
Nguyện đức tin kiên cố
Sớm liễu ngộ tử sanh
Chóng viên thành chánh quả.
Trước Tam Bảo uy linh tối thượng
Đèn, trầm, hoa - tâm nguyện chí thành
Cầu cho tam giới chúng sanh
Nhất là cha mẹ muôn phần phước duyên
Mãi tấn hóa trên đường thiện nghiệp**

**Mãi vun bồi hạnh phúc như chân
Liên hoa nở thắm biển trần
Khổ đau vắng lặng, tham sân đoạn lìa.**

LỄ PHẬT

**Cúi đầu đánh lễ đấng Từ Tôn
Bậc Chánh Biến Tri đáng cúng dường
Con nguyện thân tâm thường thanh tịnh
Làm lành, lánh dữ lợi quần sanh (3 lần).**

LỄ BÁI PHẬT BẢO

**Cội Bồ-đề trang nghiêm thiền tịnh
Thắng thiên ma, vạn chướng trùng trùng
Con xin lạy đấng Đại Hùng
Rọi vô biên trí tận cùng thế gian.
Hồng danh Phật: Nhiệm màu Ứng Cúng
Chánh Biến Tri, Minh Hạnh đủ đầy
Ơn đức Thiện Thế cao dày
Bậc Thế Gian Giải chỉ bày chơn tâm
Vô Thượng Sĩ đoạn mầm ách phược
Bậc trọn lành: Điều Ngự Trượng Phu**

**Thiên Nhân quy phục Đạo Sư
Phật, Thế Tôn hiển Chơn Như độ đời.
Gieo năm vóc vi trần đánh lễ
Những lỗi lầm vô ý gây nên
Cúi xin Ân Phật vô biên
Cho con sám tội tiền khiên từ rày (lay).**

LỄ BÁI PHÁP BẢO

**Bát Thánh Đạo: Con đường Chánh Giác
Đưa chúng sanh vượt thoát bờ mê
Con nay một niệm quay về
Quy y Pháp Bảo: Bỏ-đề tự tâm.
Pháp Bất Diệt: Cha Lành khéo dạy
Lìa danh ngôn hý luận, nghĩ bàn
Vượt thời gian, vượt không gian
Thiết thực hiện tại, hoát nhiên tỏ tường.
Pháp hướng thượng, đến rồi thấy rõ
Lìa si mê, xả bỏ vọng trần
Trí nhân ngộ tánh chân nhân
Tự mình chứng ngộ Pháp Thân diệu thường.
Gieo năm vóc vi trần đánh lễ
Những lỗi lầm vô ý khởi sanh**

**Cúi xin Pháp học, Pháp hành
Cho con sám tội tâm thành từ đây (lạy).**

LỄ BÁI TẶNG BẢO

**Tặng là bậc từ hòa nghiêm tịnh
Dứt trần lao, Đạo Quả viên thành
Lục căn vắng lặng vô sanh
Ứng Cúng cao thượng: Nhân lành thế gian.
Bậc Diệu Hạnh: Thịnh văn đệ tử
Bậc Chánh Chơn: Pháp lữ Tăng già
Bậc Mô Phạm cõi Ta Bà
Thân tâm Trục Hạnh, lìa xa luân hồi.
Thành đạo quả: Bốn đôi, tám chúng
Đệ tử Phật, Ứng Cúng tôn nghiêm
Cung nghinh, kính lễ một niềm
Ân đức cao cả, phước điền dày sâu.
Gieo năm vóc vi trần đánh lễ
Những lỗi lầm ngã mạn, kiêu căng
Cúi xin chư Thánh, Phạm Tăng
Cho con sám tội, ăn năn từ rày (lạy).**

DÂNG HOA CÚNG PHẬT

**Chúng con xin cúng dường "Phật bảo",
Bao cảnh hoa toàn hảo hiển dăng.
Cầu mong thoát chốn mê trần,
Niết bàn chóng đến hầu gần Thế Tôn.
Hoa này sẽ bất tòn dương cảnh,
Ủ rử dần hình ảnh còn chi,
Chúng con phải chịu thế ni!
Xác thân ngũ uẩn chuyển di bất thường!**

**Chúng con xin cúng dường "Pháp bảo",
Bao cảnh hoa toàn hảo hiển dăng.
Cầu mong thoát chốn mê trần,
Niết bàn chóng đến hầu gần Thế Tôn.
Hoa này sẽ bất tòn dương cảnh,
Ủ rử dần hình ảnh còn chi,
Chúng con phải chịu thế ni!
Xác thân ngũ uẩn chuyển di bất thường!**

**Chúng con xin cúng dường "Tăng bảo",
Bao cảnh hoa toàn hảo hiển dương.
Cầu mong thoát chôn mê trần,
Niết bàn chóng đến hầu gần Thế Tôn.
Hoa này sẽ bất tồn dương cảnh,
Ủ rử dần hình ảnh còn chi,
Chúng con phải chịu thế ni!
Xác thân ngũ uẩn chuyển di bất thường**

**Dâng hoa cúng đến "Phật-đà",
Nguyện mau giải thoát sanh già khổ đau.
Hoa tươi rồi sẽ úa sầu,
Tâm thân tứ đại khởi sao điêu tàn.**

**Dâng hoa cúng đến "Đạt-ma",
Nguyện mau giải thoát sanh già khổ đau.
Hoa tươi rồi sẽ úa sầu,
Tâm thân tứ đại khởi sao điêu tàn.**

**Dâng hoa cúng đến "Tăng-già",
Nguyện mau giải thoát sanh già khổ đau.
Hoa tươi rồi sẽ úa sầu,
Tâm thân tứ đại khởi sao điêu tàn.**

KỆ SÁM HỐI

Cúi đầu lạy trước Bửu Đài.
Con xin sám hối từ rày ăn năn;
Xưa nay lỗi phạm điều răn
Do thân, khẩu, ý bị màn vô minh;
Gây ra nghiệp dữ cho mình,
Sát sanh hại vật chẳng tình xót thương
Giết ăn hoặc bán không lường.
Vì lòng tham lợi quên đường thiện nhân.
Oan oan tương báo cõi trần,
Trầm luân biển tội chịu phần khổ lao;
Xét ra nhơn, vật khác nào.
Hại nhơn, nhơn hại mắc vào trả vay;
Lại thêm trộm sản cướp tài,
Công người cực nhọc hằng ngày làm ra;
Lòng tham tính bầy, lo ba,
Muru kia, kế nọ, lấy mà nuôi thân;
Hoặc nuôi quyền thuộc xa gần,
Làm cho người phải lấm lèn than van;
Tà dâm tội nặng muôn ngàn,
Liệu toan chức sách làm đàng chẳng ngay;
Vợ con người phải lấm tay,

Mất trinh thất tiết phải tai tiếng đời;
Xấu cha hổ mẹ nhiều lời,
Xa lìa chồng vợ rã rời lú đờ;
Vọng ngôn giả dối ngoài môi,
Chuyện không nói có, có rồi nói không;
Dụng lời đâm thọc hai lòng,
Phân chia quyền thuộc, vợ, chồng, anh, em;
Mắng nhiếc chửi rửa pha gièm.
Xóm làng cô bác chị em không chừa;
Nói lời vô ích dây dưa.
Phí giờ quý báu hết trưa đến chiều;
Uống rượu sanh hại rất nhiều,
Ham ăn mê ngủ nói điều chẳng kiêng ;
Say sưa ngã gió đi xiên;
Nằm bờ té bụi như điên khác nào;
Loạn tâm cuồng trí mòn hao,
Nhiều người vì rượu biết bao hư nhà;
Xan tham những của người ta,
Mong sao đoạt được lòng tà mới ưng;
Nết sân nóng giận không chùng,
Toan làm hại chúng bâng khuâng trong lòng;
Si mê tin chạ chẳng phòng,
Nghe đầu theo đó không thông chánh tà;

**Chẳng tin Phật Pháp cao xa
Thậm thâm vi diệu bao la trên đời;
Nếu con cố ý phạm lời,
Hoặc là vô ý lỗi thời điều răn;
Hoặc xúi kẻ khác bạo tàn,
Hoặc nghe thấy ác lòng hằng vui theo;
Phạm nhằm ngũ giới thập điều.
Vì nhân thân, khẩu, ý, nhiều lầm sai;
Lỗi từ kiếp trước lâu dài,
Đến kiếp hiện tại miệt mài lắm phen;
Hoặc vì tà kiến đã quen,
Khinh khi Tam Bảo lòng bèn chẳng tin;
Cho rằng người chết hết sinh,
Phạm vào đoạn kiến tội tình nặng thay,
Hoặc phạm thường kiến tội dày,
Sống sao đến thác, sanh lai như thường;
Tội nhiều kể cũng không lường,
Vì con ngu dốt không tường phân minh;
Để duôi Tam Bảo, hại mình,
Bởi nhân không thấu vô minh nghiệp tà;
Cho nên Chơn Tánh mới là,
Tối tăm chẳng rõ sai ngoa thuở đầu;
Hóa nên khờ dại đã lâu,**

Để cho hoàn cảnh mặc dầu kéo xoay;
Khác nào bè bị gió quay,
Linh đình giữa biển dạt dờ bờ sông;
Xét con tội nặng chập chồng,
Kiếp xưa cho đến hiện trong kiếp này;
Con xin sám hối từ đây,
Nguyện cầu Tam Bảo đức dày độ cho;
Tội xưa chẳng hạn nhỏ to,
Con nguyện dứt cả, chẳng cho thêm vào;
Tâm lành dốc chí nâng cao,
Cải tà quy chánh chú vào Phật ngôn;
Cho con khỏi chốn mê hồn,
Đến nơi cõi Phật Thế Tôn gần kề;
Thoát vòng khổ não tối mê,
Hưởng miền Cực Lạc mọi bề thanh thoi;
Ngày nay dứt bỏ việc đời,
Căn lành gieo giống chẳng rời công phu;
Mặc ai danh lợi bôn xu,
Con nguyện giữ hạnh người tu thoát trần;
Trước là độ lấy bản thân,
Sau giúp quyền thuộc được phần tiêu diêu;
Sám hối tội lỗi đủ điều,
Duyên lành đều cũng ít nhiều kết xây;

**Tôi xin hồi hướng quả này,
Thấu đến quyền thuộc nơi đây cho tường;
Cùng là thân thích tha phương,
Hoặc đã quá vãng hoặc thường hiện nay;
Chúng sanh ba giới bốn loài,
Vô tướng hữu tướng chẳng nài đâu đâu;
Nghe lời thành thật thỉnh cầu,
Xin mau tựu hội lãnh châu quả này;
Bằng ai xa cách chưa hay,
Cầu xin Thiên chúng mách ngay với cùng;
Thấy đều thọ lãnh hưởng chung,
Dứt rồi tội lỗi thoát vòng nạn tai;
Nguyện nhiều Tăng chúng đức tài.
Đạt thành Thánh quả hoằng khai đạo lành;
Nguyện cho Phật Pháp thịnh hành.
Năm ngàn năm chấn phước lành thế gian.**

KỆ TỰ SÁM HỐI (Reflection)

**Từ xưa đã tạo nhiều nghiệp ác
Đều do ba độc tham, sân, si
Từ thân, khẩu, ý mà gây nên
Tất cả nay tôi đều sám hối.**

Vì lầm lạc và không minh mẫn nên tôi đã có hành động, lời nói, ý nghĩ sai lầm, làm thiệt hại và gây ra đau khổ cho người khác. Xin tất cả hãy mở rộng lòng từ bi và trí tuệ tha thứ cho tôi. (3 lần)

Tôi xin thành thật tha thứ cho tất cả những ai đã có hành động, lời nói, và ý nghĩ sai lầm, làm thiệt hại và gây ra đau khổ cho tôi. (3 lần)

Tôi xin thành thật tha thứ cho chính tôi, và nguyện từ nay làm lành, lánh dữ, giữ tâm trong sạch . (3 lần)

KỆ GIẢI TRỪ OÁN THÙ

Những oan gia trái chủ trên thân tôi (tức nghiệp lực của một bộ phận nào trên thân thể này) xin quý vị hãy từ bi nghe rõ. Từ vô số kiếp đến nay, vì tôi bị vô minh tham đắm, trôi lăn trong thế giới Ta Bà, trong nhiều kiếp luân hồi, trong lúc vô ý, đã làm tổn hại đến quý vị, khiến cho quý vị phải nhận khổ đau trong lục đạo luân hồi, tăng thêm biết bao phiền não.

Tôi thường quán chiếu, thấy rõ tội chướng sâu nặng, vô cùng hối hận. Tất cả đều do tôi vì vô minh tạo nên.

Đời này nhờ nguyện lực từ bi gia hộ của Phật, tôi được kết duyên pháp với Phật, tôi không quên quý vị. Thành khẩn hy vọng quý vị cùng chúng tôi học Phật, tu hành mau sớm thành chánh quả. Mong quý vị hãy tha thứ cho tôi.

Nếu quý vị nhất định muốn báo thù, tôi cũng không cách nào lẩn tránh, vì nhân đó do tôi tạo ra, nên phải chấp nhận quả báo, nhưng đối với quý vị cũng không có lợi ích gì, chỉ khiến quý vị khoái lạc nhất thời, nhưng quý vị không giải quyết được vấn đề căn bản, không thoát ra khỏi lục đạo luân hồi.

Tôi thành khẩn mong quý vị cùng tôi học Phật, tinh tấn tu hành sẽ được thành Phật. Nếu chúng ta hoan hỷ tu tập, phát tâm Bồ Đề, chỉ cần tu hành đúng pháp, tất nhiên đắc đạo tu thành chánh quả.

KỆ SÁM HỐI GIẢI TRỪ OÁN THÙ

Kính lạy mười phương Phật
Kính lạy thánh hiền Tăng
Con thành tâm sám hối
Tận đáy lòng ăn năn...
Từ trong vô số kiếp
Cho đến tận ngày nay
Do vô minh tham đắm
Gây bao cảnh đọa đầy...
Con vô cùng hối hận
Cố ý hoặc vô tình
Đã gây nhiều đau khổ
Cho muôn loài chúng sinh.
Những oan gia trái chủ
Trong lục đạo luân hồi
Xin từ bi nghe rõ
Lời sám hối của tôi...
Đời này nhờ nguyện lực
Của Đức Phật từ bi
Tôi kết duyên giáo pháp
Ngày đêm luôn hành trì...
Xin quý vị thanh tịnh
Cùng tôi hướng tâm về

Đấng Từ Phụ đại giác
Để thoát khỏi đường mê.
Tôi ngày đêm quán chiếu
Rõ tội chướng sâu dày
Vì đã làm tổn hại
Đến quý vị xưa nay...
Nào sát sanh hại mạng
Nào trộm cắp, tà dâm
Nói nhiều lời, dối trá...
Có tâm ý hiểm thâm.
Bởi không sợ nhân quả
Nên rượu chè say sưa
Vay xưa, nay phải trả
Dấu lưới trời mỏng thưa.
Đã khiến cho quý vị
Tội nghiệp trong luân hồi
Chịu quá nhiều đau khổ
Chính tôi và do tôi!
Xin sám hối mọi loài
Từ cái kiến, con ong...
Chúng sinh trong lục đạo
Đã luân chuyển xoay vòng.

Mong tất cả tha thứ
Nếu quý vị báo thù
Tôi cũng không tránh được
Xưa, lỗi vụng đường tu.
Nhưng đối với quý vị
Trả oán, chẳng ích gì
Chỉ nhất thời khoái lạc
Trong tam độc, sân si...
Thân này là duyên hợp
Của ngàn tỷ tế bào
Một bộ phận nào đó
Từ ân oán kiếp nào...
Xin đổi nghịch thành thuận
Để giải thoát oán ân
Hãy cùng tôi niệm Phật
Niệm Pháp và niệm Tăng.
Nguyện thành thật tha thứ
Cho tất cả những ai
Đã làm tôi đau khổ
Trong chuỗi sanh tử dài
Lần nữa tôi thành khẩn
Mong quý vị hồi tâm
Đời quá nhiều cay nghiệt
Với chìm nổi thăng trầm.

Xin giữ bỏ phiền não
Hãy phát tâm Bồ Đề
Chúng sanh đều quyến thuộc
Ân oán một vòng mê...
Xin cùng tôi học Phật
Luôn chánh niệm tương ưng
Sẽ ra khỏi tam giới
Thoát núi ám, mê rừng.
Phước thọ được tăng trưởng
Diệt chướng và tiêu tai
Hãy hoan hỷ tu tập
Quả chánh giác Như Lai.
Xin hồi hướng công đức
Thanh tịnh sám tiền khiên
Đến oan gia, trái chủ...
Cùng kết mối thiện duyên.

Nam Mô Phật Pháp Tăng Tam Bảo

Nguyện cho tất cả chúng sanh đừng có oan trái lẫn nhau, hãy cho được sự yên vui, đừng có khổ, đừng làm hại lẫn nhau, đừng hẹp lòng, hãy cho được sống lâu, đừng có bệnh hoạn, hãy cho được thành tựu đầy đủ, hãy giữ mình cho được sự yên vui. Tất cả chúng sanh đến khổ rồi, xin đừng cho có khổ, đến sự kính sợ rồi, xin đừng cho kính sợ, đến sự thương tiếc rồi, xin đừng cho thương tiếc.



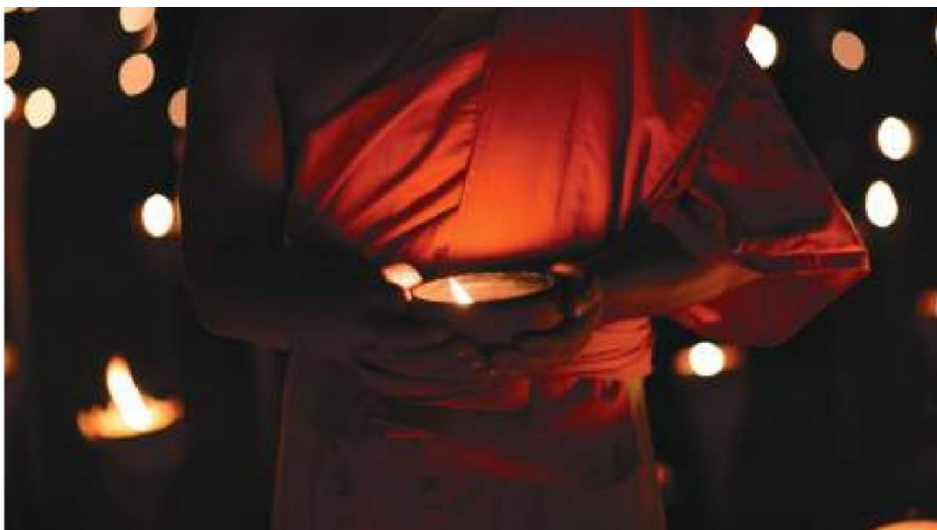
KỆ TỰ SÁM HỐI

Kính bạch Đức Thế Tôn vì con là người thiếu trí, lầm lạc và không minh mẫn, nên đã phạm các tội lỗi.

Kính bạch Đức Thế Tôn sợ e con đã dễ dãi, không đem lòng thành kính, do thân, khẩu, ý của con bất tịnh mà phạm đến Phật, Pháp, Tăng.

Kính bạch Đức Thế Tôn cầu xin xá các tội lỗi ấy cho con, bởi các tội lỗi ấy là sai quấy, để cho con được làm những việc lành từ nay về sau.

(câu cuối Ba lần: Lần thứ hai, lần thứ ba)



XIN THỌ TRÌ TAM QUY & TÁM GIỚI

Phật tử đối diện trước vị thầy truyền giới, Phật tử quỳ chấp tay đọc:

Người xin giới đọc:

- Bạch chư đại đức Tăng! Chúng con xin thọ trì Tam quy và Tám giới nơi Tam Bảo để vâng giữ hành theo cho được sự lợi ích.
- Bạch chư đại đức Tăng! Chúng con xin thọ trì Tam quy và Tám giới nơi Tam Bảo để vâng giữ hành theo cho được sự lợi ích, lần thứ nhì.
- Bạch chư đại đức Tăng! Chúng con xin thọ trì Tam quy và Tám giới nơi Tam Bảo để vâng giữ hành theo cho được sự lợi ích, lần thứ ba.

*Vị Thầy Tỳ kheo: Xin quý hiền giả lập lại theo sau Sư.
Hành giả: thưa Vâng.*

(Vị thầy đọc phân Tam quy & Tám giới, Phật tử đọc theo)

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (hành giả lập lại 3 lần).

TAM QUY

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Phật.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Pháp.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Tăng.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Phật lần thứ hai.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Pháp lần thứ hai.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Tăng lần thứ hai.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Phật lần thứ ba.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Pháp lần thứ ba.

Con đem hết lòng thành kính xin quy y Tăng lần thứ ba.

Tỳ Kheo: Phép Quy Y Tam Bảo tròn đủ chỉ có bấy nhiêu.

Phật Tử: Dạ, xin vâng! (lạy)

TÁM GIỚI

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự sát sanh.

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự trộm cắp.

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự hành dâm.

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự nói dối.

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự uống rượu và các chất say.

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự ăn phi thời.

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự múa hát, đàn ca, vũ kịch, trang điểm, dùng nước hoa, hương liệu và đeo tràng hoa.

Con xin vâng giữ điều học, nguyện tránh xa sự nằm ngòai cao sang, quý đẹp.

Người thọ giới nguyện:

- Con xin thọ trì trọn đủ tám điều của Đức Phật đã giáo truyền, hầu để vâng giữ hành theo cho được trong sạch, mong cầu gieo được giống lành để thấy rõ Niết-bàn trong ngày vị lai.**

Thầy truyền giới nhắc nhở:

- Chư thiện tín sau khi thọ trì Tam quy và Tám giới nơi Tam Bảo, hãy vâng giữ hành theo cho được trong sạch, chẳng nên dễ dãi.**

Phật tử đọc: Dạ, xin vâng!

Thầy truyền giới nói đến lợi ích của giữ giới:

- Đức Thế Tôn đã có dạy: Tất cả chúng sanh được sanh về cõi trời cũng nhờ giữ giới, tất cả chúng sanh được giàu sang cũng nhờ giữ giới, tất cả chúng sanh được giải thoát nhập Niết-bàn cũng nhờ giữ giới. Bởi các cố ấy, nên**

chư thiện tín hãy cố gắng thọ trì giới luật cho
được trong sạch đừng để lấm nhơ.

Phật tử thọ giới đọc: Sādhu, sādhu lành thay!

NIỆM TƯỞNG VÀ TRI ÂN TAM BẢO

*(Chủ xướng tự phân câu ngắn, rồi đọc, đại chúng đọc
theo)*

Đệ tử xin yên tịnh thân hành, cảm xúc và tưởng
tri; vắng lặng tham sân, vọng hoặc; ngay khoảnh
khắc trang nghiêm này, cúi đầu niệm tưởng và tri ân
Phật Bảo, Pháp Bảo và Tăng Bảo.

Đệ tử xin phát nguyện:

- “Trọn đời quy y Đức Phật Thích Ca Mâu Ni
Tôn Bảo ấy, nương tựa tự tánh sáng suốt, giác
ngộ ấy, nguyện không đi theo thượng đế, thánh
thần, ma quỷ, vật tổ do thế gian tôn xưng, ngụy
tạo.”

Đệ tử xin phát nguyện:

- “Trọn đời quy y đức Pháp Bảo ấy, nương tựa tự tánh chân lý như thật ấy, nguyện không đi theo những ác kiến và tà thuyết thế gian.”

Đệ tử xin phát nguyện:

- “Trọn đời quy y đức Tăng Bảo ấy, nương tựa tự tánh phẩm chất trong sạch và hiền thiện ấy, nguyện không đi theo bạn đảng xấu ác thế gian.”

QUY Y TAM BẢO

**Phàm tu Phật, buổi đầu sống Đạo
Phải quy y Tam Bảo làm căn
Nguyện theo Đức Phật, Pháp, Tăng
Có nơi nương tựa vĩnh hằng, an vui!
Thọ Ngũ giới, học điều nhân đức
Học từ bi, chân thật, hiền lành
Chớ nên giết hại chúng sanh
Rời xa bất chánh, viên thành thiện tâm.
Phải sáng suốt mê làm thấy rõ**

**Nguyện từ nay ác nhỏ không làm
Lành thay: Vô hận, vô tham
Thanh lương đức hạnh, thành toàn phúc duyên.
Nẻo ác đạo: Bốn miền đóng lại
Cửa trời, người bảy cõi thênh thang
Học thêm bổ thí, cúng dàng
Tịnh tâm niệm Phật, mọi đàng mọi hay.
Bạn đồng đạo chỉ bày thêm nữa
Với Thiện nam, Tín nữ dắt dìu
Người đi trước, kẻ đi sau
Con đường chân phúc, khổ cầu mới nên.
Chí tu học, vững bền một dạ
Giữ đức tin chẳng ngã, chẳng lay
Lại thêm học Đạo, tâm thầy
Mở mang trí tuệ, thảng ngày cần chuyên.
Cầu Đức Phật ân triêm đại độ
Rải từ bi gia hộ chúng con
Tấn tu bất thoái, chẳng sờn
Hầu khai pháp nhãn, thiết chơn tỏ tường.**

TỪ BI NGUYỆN

Nguyện cầu tám hướng, mười phương
Chúng sanh ba cõi, sáu đường an vui
Dứt trừ oan trái nhiều đời
Bao nhiêu thống khổ lần hồi tiêu tan
Rời xa nhiều hại, nguy nan
Bỏ lòng hẹp lượng, mưu toan lợi cầu
Chúng sanh ít bệnh, sống lâu
Thành tựu đầy đủ phước sâu, đức dày
Nguyện cho an lạc từ nay
Dứt trừ khổ não, đắng cay, oán hờn
Dứt trừ kinh sợ, tai ương
Bao nhiêu hoạn nạn, ưu phiền từ ly
Ngưỡng cầu Tam Bảo chứng tri
Sống đời thanh hạnh, từ bi vẹn toàn (lạy).



TÁM ĐIỀU GIÁC NGỘ

Là đệ tử Phật
Thường phải hết lòng
Ngày đêm tụng niệm
Tám điều giác ngộ
Một là luôn nhớ
Thế gian vô thường
Đất nước mong manh
Bốn đại khổ không
Ngũ ấm vô ngã
Sinh diệt biến đổi
Giả dối không chủ
Tâm là nguồn ác
Thân là rừng tội
Quán chiếu như thể
Dần lìa sinh tử.
Hai là giác ngộ
Muốn nhiều là khổ
Sinh tử nhọc nhằn
Đều do tham dục
Ít muốn nhàn hạ
Thân tâm thanh thoi.

Ba là ghi rõ
Lòng dục không cùng
Tìm kiếm chẳng ngừng
Thêm lớn tội lỗi
Bồ Tát trái lại
Thường niệm vừa đủ
Sống nghèo hành đạo
Xem tuệ giác là
Sự nghiệp duy nhất.
Bốn là giác ngộ
Vì tính lười biếng
Nên bị đọa lạc
Phải tinh tiến tu
Phá giặc phiền não
Hàng phục bốn ma
Thoát ngục ấm giới.
Năm là giác ngộ
Chỉ vì si mê
Nên có sinh tử
Bồ Tát thường nhớ
Học rộng nghe nhiều

Nuôi dưỡng trí tuệ
Thành tựu biện tài
Giáo hóa chúng sanh
Khiến cho mọi người.
Được niềm vui lớn.
Sáu là giác ngộ
Chỉ vì nghèo khổ
Mà nhiều oán hận
Tạo nhiều duyên ác
Bồ Tát bố thí
Không nệ oán thân
Xóa bỏ thù hận
Không ghét kẻ ác.
Bảy là giác ngộ
Năm thứ dục lạc
Gây thành tội nạn
Người đã xuất gia
Tuy ở cõi tục
Không nhiễm thói đời
Pháp khí chỉ là
Ba y một bát
Chí nguyện xuất trần
Giữ đạo thanh bạch

Phạm hạnh cao vời
Đem lòng từ bi
Đôi với muôn loại.
Tám là giác ngộ
Ngọn lửa sinh tử
Đang cháy hừng hực
Thống khổ vô biên
Phát tâm đại thừa
Độ cho tất cả
Nguyện thay chúng
sanh
Chịu vô lượng khổ
Khiến cho muôn loài
Hoàn toàn đạt tới
Niềm vui to lớn
Tám điều nói trên
Các bậc đại nhân
Phật và Bồ Tát
Đã giác ngộ được
Các ngài tinh tấn
Hành đạo theo đó
Tăng trưởng từ bi
Phát triển trí tuệ

**Cưỡi thuyền pháp thân
Tới bến Niết Bàn
Sau khi trở về
Trong cõi sinh tử
Các vị sử dụng
Tám điều nói trên
Để mà khai đạo
Cho chúng sinh thấy
Cái khổ sinh tử
Tâm là ngũ dục
Vào con đường thánh**

**Nếu đệ tử Phật
Đọc tụng quán chiếu
Tám điều nói trên
Thì trong mỗi giây
Diệt vô lượng tội
Tiến về giác ngộ
Mau thành chánh giác
Vĩnh viễn xa lìa
Cõi sinh tử khổ
Và thường trú mãi
Nơi cõi an lạc.**



KINH ĐIỀM LÀNH TỐI THƯỢNG

Chư Thiên hỏi:

Nhiều Thiên tử và người,
Suy nghĩ đến điềm lành,
Mong ước và đợi chờ,
Một nếp sống an toàn,
Xin Ngài hãy nói lên,
Về điềm lành tối thượng.

Đức Phật giảng:

Không gần kẻ ngu si,
Thân cận người hiền trí,
Cúng dường bậc xứng đáng,
Là điềm lành tối thượng

Ở trú xứ thích hợp,
Quá khứ tạo nhân lành,
Hướng tâm theo lẽ chánh,
Là điềm lành tối thượng

Học nhiều, nghề nghiệp giỏi,
Giới luật biết tu tập,
Có những lời khéo nói,
Là điềm lành tối thượng

Hiếu dưỡng mẹ và cha,
Biết nuôi nấng vợ con.
Việc làm không xung khắc,
Là điềm lành tối thượng

Bố thí, hành đúng pháp,
Giúp quyến thuộc họ hàng,
Hành xử không tỳ vết,
Là điềm lành tối thượng

Ghê sợ, tránh điều ác
Không nghiện ngập rượu chè,
Tinh tấn hành thiện pháp,
Là điềm lành tối thượng

Luôn lễ độ, khiêm cung,
Biết đủ và biết ơn,
Đúng thời, mong nghe Pháp,
Là điềm lành tối thượng.

Luôn kham nhẫn, phục thiện,
Đảnh lễ bậc Sa-môn,
Đúng thời, học hỏi Pháp,
Là điềm lành tối thượng

**Tiết giảm, sống phạm hạnh,
Thấy chân lý nhiệm mầu.
Thực chứng quả Niết Bàn
Là điềm lành tối thượng**

**Khi va chạm việc đời,
Tâm chẳng động, chẳng sầu,**

**An vui, không phiền não,
Là điềm lành tối thượng**

**Ai làm được như thế,
Đến đâu không thối lui,
Về đâu cũng an toàn,
Những điềm lành tối thượng.**



NĂM ĐIỀU QUÁN TƯỚNG

**Thế Tôn lời dạy tỏ tường
Năm điều quán tướng phải thường xét ra
Ta đây phải có sự già
Thế nào tránh thoát lúc qua canh tàn
Ta đây bịnh tật phải mang
Thế nào tránh thoát đặng an mạnh lành
Ta đây sự chết sẵn dành
Thế nào tránh thoát tử sanh đến kỳ
Ta đây phải chịu phân ly
Nhơn vật quý mến ta đi biệt mà
Ta đi với nghiệp của ta
Dầu cho tốt xấu tạo ra tự mình
Theo ta như bóng theo hình
Ta thọ quả báo phân minh kết thành.**



KỆ HỒI HƯỚNG ĐẾN CHƯ THIÊN

**Chư Thiên ngự trên hư không
Địa cầu thượng ngự rõ thông mọi điều
Long vương thần lực có nhiều
Đềng xin hoan hỷ phước đều chúng tôi
Hộ trì Phật giáo Tăng bồi
Các bậc Thầy tổ an vui lâu dài
Quyển thuộc tránh khỏi nạn tai
Chúng sanh được hưởng phước dài bền lâu
Chúng tôi vui thú đạo màu
Tu hành tinh tấn ngõ hầu siêu sinh. (lạy)**

KỆ HỒI HƯỚNG

**Xin cho sự phước lành mà tôi đã trong sạch làm đây,
hãy là món duyên lành để dứt khỏi những điều ô
nhiễm ngủ ngầm nơi tâm, trong ngày vị lai.**

KỆ HỒI HƯỚNG ĐẾN CHÚNG SANH

**Ngưỡng mong hồi hướng phước này
Trọn cùng tam giới muôn loài chúng sanh
Mẹ cha, quyến thuộc xa gần
Hiện tiền, quá vãng muôn phần phước duyên
Cầu xin hộ pháp, chư thiên
Phát tâm hoan hỷ báo truyền giúp cho
Thấy đều hưởng vị cam lồ
Đạo căn bất thoái, tâm vô khổ sầu
Lời vàng Chư Phật thâm sâu
Thấm nhuần trăm họ, năm châu thái bình
Nguyện cầu tất cả sinh linh
Đồng nương Chánh Pháp quang minh chân truyền
Tín tâm giữ trọn một niềm
Vun bồi phúc huệ, tròn duyên đạo mầu.**

THẬP NGUYỆN

**Nguyện cầu Tam Bảo từ hằng độ,
Nguyện thoát ba tai nước, lửa, binh,
Nguyện thấy chúng sanh khỏi oan kết,
Nguyện cho nhân loại rắng tu hành
Nguyện gìn tam học Giới - Định - Tuệ
Nguyện đoạn Tham - Sân - Si độc sanh
Nguyện giải căn nhân Sanh Tử khổ
Nguyện diệt tâm tham háo lợi danh
Nguyện tu tinh tấn không giải đãi
Nguyện sao đạo quả sớm viên thành.**

PHỤC NGUYỆN PHẬT ĐẠO

**Nguyện đem tâm thanh tịnh
Cầu tam giới chúng sanh
Thoát ly luân hồi khổ
Phật đạo tự viên thành (3 lạy, xong khóa lễ).**

KỆ KHUYẾN TU (*tụng câu siêu*)

Việc trần thế, khuyên ai phải gẫm
Danh mà chi, lợi lấm mà chi
Bả công danh, bọt nước ra gì
Mùi phú quý, vàng mây tan hợp.

Sang cho mấy cũng rồi một kiếp
Giàu đến đâu cũng hưởng một đời
Lẽ tử sanh đeo đuổi kiếp người
Thân tứ đại lấy đâu làm chắc.

Kìa sanh tử thấy liền trước mắt
Chốn mộ phần lấm kẻ thanh xuân
Tấm thân này vốn chỉ giả thân
Nay còn đó, mai chưa chắc được.

Phần nổi bệnh, nổi già thúc phược
Sống trên đời, sống được bao lâu
Mới tóc xanh kẻ đã bạc đầu
Rồi lại đến gò hoang một nấm.
Ôi! Hơi thở khí nhân duyên mượn tạm

**Một sớm vô thường trả lại thôi
Muôn việc đều nương mấy tác hơi
Hơi vừa dứt, việc đời cũng dứt.**

**Nào sự nghiệp, nhân thân, tài vật
Nhắm mắt rồi, lại nắm tay không
Sanh giả không, hê, tử giả không
Đất nước lửa có đâu tồn tại.
Rồi tử sanh, luân hồi mãi mãi
Nghiệp nổi trôi theo bể khổ trầm luân
Gãm ngán thay định luật vô thường
Khuyên nhân thế tầm đường giải thoát.**

**Nếu chí nguyện thanh cao mong đạt
Cầu nương theo giáo pháp Phật-đà
Dốc một lòng tự giác, giác tha
Hành Bát Chánh hướng về đạo, quả.**

**Kíp thức tỉnh, mê đồ buông xả
Thôi đắm say, huyễn hoá hồng trần
Ly não phiền, Phật cảnh cao đăng
Thành chánh quả, Vô Sanh Bất Diệt.**

KỆ THỈNH PHÁP SƯ

(Tóm Tắt)

**Kính thành dâng cúng hoa hương
Thỉnh Sư thuyết pháp noi đường từ bi.
Hàng thiện tín mê si trần cảnh
Nghệp bốn bề, nặng gánh lo toan
Ít khi tâm trí rảnh rang
Não phiền kết buộc, sân tham còn nhiều.
Ai thỉnh Pháp, người nghèo được ngọc
Nghe Pháp nhiều, Chư Phật ngợi khen
Mẹ cha, quyền thuộc bình yên
Đường đi, lối lại nhân duyên rõ ràng.
Thỉnh Pháp Sư đăng đàn, thuyết giáo
Quy nơi đây, tâm đạo tín thành
Ngưỡng cầu duyên phúc trọn lành
Ngưỡng cầu gieo hạt Vô Sanh Bồ Đề.**

KỆ HỒI HƯỚNG SAU KHI NGHE PHÁP

**Giải thoát pháp bảo nên hành,
Đặng mà dứt khổ truyền quanh đọa đày.
Cầu cho hưng thịnh lâu dài,
Pháp thiện trí thức các Ngài mở mang.
Bậc tu xin được bình an,
Cầu cho tăng chúng các hàng hòa nhau.
Lại thêm phẩm hạnh thanh cao,
Những quả lợi ích kết mau kịp thì.
Cầu xin Pháp bảo hộ trì,
Cho người tu đã quy y Phật rồi.
Xin cho cả thầy chúng con,
Tán hóa trong Pháp Phật nơi giáo truyền**

KỆ TÁC BẠCH TRAI TẶNG - ĐẶT BÁT

1. Thỉnh trai Tăng hoặc đặt bát cầu an, cầu siêu thông thường.

Ngưỡng bạch đại đức chư tôn
Hôm nay tâm ý chúng con chí thành
Hương trầm hoa trái sắm sanh
Linh thiêng Tam Bảo trọn lành chứng tri
Bánh cơm vật thực, phụ tùy
Trai Tăng thiết lễ, kính quỳ cúng dâng
(Gieo duyên đặt bát...)

Ngưỡng cầu bi đức tôn ân
Khởi tâm tiếp thọ bội phần hỷ hoan
Tụng kinh chú nguyện bình an
Hộ trì gia đạo tiêu tan họa hiểm
Nạn tai, tật bệnh, oan khiên
Bao nhiêu xấu dữ, buồn phiền ra đi
Lại thêm niệm lực gia trì
Hương linh quyến thuộc sinh vi nhẹ nhàng
Thoát vòng khổ ải buộc ràng
Trời, người phước báu mãn toàn hữu vi!
Chúng con bái bạch thứ nhì (xá)
Thứ ba bái bạch trí tri lòng thành...(lạy).

2. Thỉnh trai Tăng hoặc đặt bát cầu an, cầu siêu đặc biệt.

(Có thêm tứ sự, y cà-sa)

**Ngưỡng bạch đại đức chư tôn
Hôm nay tâm ý chúng con chí thành
Hương trầm hoa trái sắm sanh
Linh thiêng Tam Bảo trọn lành chứng tri
Bánh cơm vật thực, phụ tùy
Tịnh tâm, tứ sự, tăng y đủ đầy
Hai hàng cận sự quanh đây
Trai Tăng thiết lễ, tận tay cúng dường**

(Gieo duyên đặt bát...)

**Ngưỡng cầu bi đức vô lượng
Khởi tâm tiếp thọ, cát tường, hỷ hoan
Tụng kinh chú nguyện bình an
Hộ trì gia đạo tiêu tan họa hiểm
Nạn tai, tật bệnh, oan khiên
Bao nhiêu xấu dữ, buồn phiền ra đi
Lại thêm niệm lực gia trì
Hương linh quyến thuộc sinh vi nhẹ nhàng
Thoát vòng khổ ải buộc ràng
Thọ sanh an lạc, cao sang trời người
Mẹ cha thầy tổ nhiều đời**

**Lộc đầy, phước đủ - mãn thời pháp duyên
Thánh mẫu, quả vị kê bên
Hoa hương giải thoát - đạo thiên vô vi!
Chúng con bái bạch thứ nhì (xá)
Thứ ba bái bạch trí tri lòng thành...(lạy).**

KỆ HỒI HƯƠNG ĐẾN NGẠ QUỶ

**Khi ta tưởng đến ân nhân
Họ đã quá vãng, là thân quyến mình
Nghĩ từ quá khứ lai sinh
Vốn là bè bạn, nghĩa tình gần xa
Bà con, thiết cốt thịt da
Họ đã giúp đỡ cho ta rất nhiều
Ân cần, nhắc nhở mọi điều
Lại còn đùm bọc, thương yêu hết mình
Bây giờ đáp tạ ân tình
Ta nên thiết lễ nguyện kính cho người
Thành tâm Tăng chúng thỉnh mời
Vật thực trai soạn tỏ lời cúng dâng
Các ngài thọ nhận phước phần
Tụng kinh hồi hướng xa gần hữu duyên
Oai đức Tăng Bảo siêu nhiên**

Hương linh các cõi, các miền hỷ hoan
Đại bi, Đức Phật bảo ban
Kết quả như ý đến hàng hương linh
Chớ nên cố tiệc linh đình
Cũng đừng than khóc, lụy mình không nên
Muộn sâu, thương tiếc, ưu phiền
Thấy đều vô ích, trí hiền cười ta
Uy đức, uy lực Tăng-già
Chư linh hưởng phước, lìa xa khổ nạn
Đây là chân thật, lời vàng
Thiện nam, tín nữ hai hàng nhớ ghi!

KỆ HỒI HƯỚNG ĐẾN THÂN BẰNG QUYẾN THUỘC

Xin cho quyến thuộc chúng tôi
Quyến thuộc tất cả mọi người thân nhân
Hương linh cảnh giới xa gần
Về đây thọ hưởng phước phần sinh an.

Do nhờ oai lực của phước đức mà chúng con đã tạo
đây, xin hồi hướng quả phước lành này đến những
các bậc ân nhân của chúng con, nhất là ông, bà, cha,

mẹ cứu quyền thất tổ nội ngoại hai bên nhiều đời nhiều kiếp và hiện tại này đã quá vãng.

Xin các vị ấy thọ lãnh quả phước này để được sanh về nơi nhân cảnh hưởng được sự an vui và hạnh phúc, nhất là mong cho trở nên người chánh kiến tu hành tinh tấn, làm lành lánh dữ. Nếu các vị ấy còn hiện tiền, xin cho được hưởng mọi sự an vui và hạnh phúc, tai qua nạn khỏi, bệnh tật tiêu trừ và gặp cả 5 pháp chúc mừng là Sống lâu, Sắc đẹp, An vui, Sức mạnh và Trí tuệ sáng suốt, cùng 3 cảnh phước báu là cảnh Người, cảnh Trời, cảnh đại Niết bàn, xin cho được thành tựu như ý.

Do sự phước báu mà chúng tôi đã trong sạch làm đây xin hồi hướng đến thân bằng quyến thuộc đã quá vãng, cầu mong cho các vị ấy hằng được yên vui. (3 lần)

KỆ BỒ CÁO (CHO THÍ CHỦ) HOAN HỖ

Khi thầy Tỳ khưu hoặc Sa di thọ lãnh một vật chi nơi thí chủ rồi, hoặc thọ thực xong, thì vị Sư trưởng khởi đầu tụng bài phúc chúc như vậy:

**Các con đường nước đầy đủ,
nhứt là sông và rạch làm cho biển được đầy đủ,
cũng như sự bố thí mà thí chủ đã làm
trong lúc hiện tại đây,
Cầu xin cho đặng kết quả
đến những người đã quá vãng.
Cầu xin các quả lành mà người đã mong mỏi,
cho được mau thành tựu kịp thời đến người.
Cầu xin những sự suy xét chơn chánh
cho được tròn đủ đến người.
Như trăng trong ngày Rằm.
(Bằng chẳng vậy) cũng như ngọc Ma-ni chiếu sáng
rõ ràng là ngọc quý báu, có thể làm cho tất cả sự
ước ao của người đều được như nguyện.
Cầu xin cho tất cả sự rủi ro
của người đều được xa lánh.
Cầu xin cho tất cả tật bệnh**

của người đều được dứt khỏi.

Sự tai hại cũng chẳng có đến cho người.

Cầu xin cho người được sự an vui trường thọ.

**Cầu xin cho tất cả sự rủi ro
của người đều được xa lánh.**

**Cầu xin cho tất cả tật bệnh
của người đều được dứt khỏi.**

Sự tai hại cũng chẳng có đến cho người.

Cầu xin cho người được an vui trường thọ.

**Cầu xin cho tất cả sự rủi ro
của người đều được xa lánh.**

**Cầu xin cho tất cả tật bệnh
của người đều được dứt khỏi.**

Sự tai hại cũng chẳng có đến cho người.

Cầu xin cho người được sự an vui trường thọ.

**Cả 4 Pháp chúc mừng là: Sống lâu, Sắc đẹp, An vui,
Sức mạnh, hằng thêm đến người, là người năng
nghiêng mình lễ bái, cúng dường đến Tam-Bảo và
có lòng tôn kính các bậc tu hành tinh tấn như là
bậc trì Giới, và bậc Trưởng lão.**

KINH CHUYỂN PHÁP LUÂN

(Kệ Khai Kinh)

Do Đại Phạm Thiên
Sa-ham-pa-tí
Thỉnh cầu Đức Phật
Thuyết pháp cao thượng
Giảng Tứ Thánh Đế
Là pháp dẫn đến
Chứng ngộ Niết-bàn
Bài kinh Phật thuyết
Ở tại Vườn Nai
Cho nhóm năm vị
Ngài Kiều Trần Như
Chư thiên, Phạm thiên

Vô cùng hoan hỷ
Bài kinh vi diệu
Thành tựu lợi lạc
Chúng sanh hai cõi
Tại thế, siêu thế
Bạch chư hiền giả
Do lợi ích thù thắng
Sự chứng ngộ đạo quả
Của tất cả chúng sanh
Nay chúng tôi đọc tụng
Kinh Chuyển Pháp Luân ấy.



KINH CHUYỂN PHÁP LUÂN

(*Chính Kinh*)

Như vậy, tôi nghe
Một thời Thế Tôn
Ngự vườn Lộc Giả
Gần Ba La Nại
Lúc ấy Đức Phật gọi
Nhóm ngài Kiều Trần
Như
Gồm năm thầy Tỳ-khuru
Bi mẫn dạy rằng:
“Này các thầy Tỳ-khuru!
Có hai pháp thái quá
Hai pháp cực đoan
Hạnh tu thấp thỏi
Của người thiếu trí
Phàm bậc xuất gia
Chẳng nên xu hướng
Chẳng nên hành theo:
Một là lợi dưỡng
Là pháp hèn hạ
Thế gian say đắm
Pháp của phàm hơn

Chẳng phải cao hơn
Vô ích, vô nghĩa!
Hai là khổ hạnh
Tự hành hạ mình
Thân tâm bạc nhược
Khắc khổ đoạ đày
Nhục hình đau đớn
Vô ích, vô nghĩa!
Này các thầy Tỳ-khuru!
Pháp tu chơn chánh
Dành cho kẻ trí
Phải biết yểm ly
Hai cực đoan ấy
Hai thái quá ấy
Theo Con Đường Giữa
Gọi là Trung Đạo
Như Lai tu chứng
Tăng tiến, viên mãn
Pháp sanh tuệ nhãn
Thấy rõ thực tướng
Phân minh, an tịnh

Thành tựu trí tuệ
Vô lậu, giải thoát
Diệt tận vô minh
Chấm dứt đau khổ.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Pháp tu chơn chánh
Dành cho kẻ trí
Là pháp Trung Đạo
Lộ trình Bát Chánh
Tám nẻo cao thượng
Nư Lai tu chứng
Tăng tiến, viên mãn
Pháp sanh tuệ nhãn
Thấy rõ thực tướng
Phân minh, an tịnh
Thành tựu trí tuệ
Vô lậu, giải thoát
Diệt tận vô minh
Chấm dứt đau khổ.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Sanh, lão, bệnh, tử: Khổ
Cầu bất đắc: Khổ
Ái biệt ly: Khổ

Oán tăng hội: Khổ
Chấp thủ ngũ uẩn: Khổ
Chúng gồm tám khổ
Hiện hữu thế gian
Chi phối chúng sanh
Ba cõi, sáu đường
Thành vô lượng khổ
Gọi là Khổ Đé.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Cái gì nguyên nhân
Làm nên Khổ Đé?
Nư Lai thấy rõ
Nư Lai biết rõ
Bởi do ái dục
Tạo kiếp sống mới
Đeo níu cảnh giới
Tham muốn, khát khao
Tham muốn cõi Dục
Tham muốn cõi Sắc
Tham muốn Vô sắc
Gọi là Tập Đé.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Không còn chấp thủ

**Đoạn lìa ái dục
Diệt tận các khổ
Chấm dứt Tập Đê
Đưa đến an tịnh
Diệt tận vô minh
Thành tựu Niết-bàn
Gọi là Diệt Đê.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Lộ trình Diệt Đê
Lộ trình Vô sanh
Lộ trình Giải thoát
Lộ trình Trung Đạo
Nhu Lai thấy rõ
Nhu Lai biết rõ
Là Bát Chánh Đạo
Tám nẻo cao thượng:
Chánh Kiến, Chánh Tư
Duy
Chánh Ngũ, Chánh
Nghiệp
Chánh Mạng, Chánh
Tinh Tấn**

**Chánh Niệm, Chánh
Định
Gọi là Đạo Đê.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Rốt ráo Đạo Đê
Viên mãn Đạo Đê
Nhu Lai tu chứng
Nhu Lai đại ngộ
Tuệ nhãn phát sanh
Tuệ biết không sai
lầm phát sanh
Tuệ đoạn tuyệt hoài
nghi phát sanh
Đưa đến phân minh
Đem lại an tịnh
Thành tựu trí tuệ
Vô lậu giải thoát
Diệt tận vô minh
Chấm dứt đau khổ
Nhu Lai tuyên bố
Pháp chưa được nghe
Pháp chưa từng thấy
Là Khổ, Tập, Diệt, Đạo**

**Là Tứ Thánh Diệu Đế.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Nư Lai đã từng
Thấy rõ Khổ Đế
Đập tắt Tập Đế
Thành tựu Diệt Đế
Viên mãn Đạo Đế
Nư Lai tu chứng
Nư Lai đại ngộ
Tuệ nhãn phát sanh
Tuệ biết không sai
làm phát sanh
Tuệ đoạn tuyệt hoàn
nghi phát sanh
Đưa đến phân minh
Đem lại an tịnh
Thành tựu trí tuệ
Vô lậu giải thoát
Diệt tận vô minh
Chấm dứt đau khổ
Vô thượng an ổn
Cứu cánh Niết-bàn.
Này các thầy Tỳ-khuru!**

**Giữa chúng chư thiên
Ma quân, Phạm vương
Sa-môn, Bà-la-môn
Nhất thiết chúng sanh
Chẳng ai thấy biết
Minh bạch, thông suốt
Nguyên nhân đau khổ
Con đường thoát khổ
Bằng đức Nư Lai
Nư Lai được gọi
Vô Thượng Chánh Đẳng
Chánh Giác, Biến Tri.
Này các thầy Tỳ-khuru!
“Rốt ráo Đạo Đế
Viên mãn Đạo Đế
Nư Lai tu chứng
Nư Lai đại ngộ
Tuệ nhãn phát sanh
Tuệ biết không sai
làm phát sanh
Tuệ đoạn tuyệt hoàn
nghi phát sanh
Đưa đến phân minh**

Đem lại an tịnh
Thành tựu trí tuệ
Vô lậu giải thoát
Diệt tận vô minh
Chấm dứt đau khổ
Vô thượng an ổn
Cứu cánh Niết-bàn
Chẳng còn lay động
Chẳng còn biến đổi
Sự sanh đã tận
Phạm hạnh đã thành
Những gì nên làm
Như Lai đã làm
Kiếp này kiếp chót
Chẳng còn tái sanh
Luân hồi ba cõi”.
Thế Tôn thuyết giảng
Chuyển Pháp Luân kinh
Năm thầy Tỳ-khưu
Hoan hỷ tín thọ
Trong khi Phật dạy
Kinh Vô Thượng này
Thầy Kiều Trần Như

Đắc được pháp nhãn
Chứng đạo Tu-đà-hoàn
Ngài biết rõ rằng
Cái gì duyên sanh
Ấy do duyên diệt.
Thế Tôn thuyết giảng
Chuyển Pháp Luân kinh
Tất cả chư thiên
Ngự trên địa cầu
Đồng tâm ca ngợi
Hoan hỷ tán thán
Bánh xe Pháp này
Bánh xe Vô Thượng
Tất cả chư thiên
Ma quân, Phạm vương
Sa-môn, Bà-la-môn
Nhất thiết chúng sanh
Đều không giảng được
Duy chỉ Như Lai
Vô Thượng Chánh Đẳng
Chánh Giác, Biến Tri
Ngài đã giảng giải
Minh bạch, thông suốt

Tại vườn Lộc Giả
Gần Ba-la-nại.
Thế Tôn thuyết giảng
Chuyển Pháp Luân kinh
Tứ Đại Thiên Vương
Được nghe, được biết
Chư thiên địa cầu
Ca ngợi, tán thán
Nhất loạt đồng tâm
Hưởng ứng ca ngợi
Hoan hỷ tán thán
Rồi cả mười phương
Chư thiên Dạ-ma
Đao-lợi, Đâu-suất
Cùng Hóa Lạc Thiên
Tha Hóa Tự Tại
Nhất loạt đồng tâm
Hưởng ứng ca ngợi
Hoan hỷ tán thán.
Vọng đến Sắc giới
Phạm thiên nghe được
Nhất loạt đồng tâm
Hưởng ứng ca ngợi

Hoan hỷ tán thán.
Bánh xe Pháp này
Bánh xe Vô Thượng
Tất cả chư thiên
Ma quân, Phạm vương
Sa-môn, Bà-la-môn
Nhất thiết chúng sanh
Đều không giảng được
Duy chỉ Như Lai
Vô Thượng Chánh Đẳng
Chánh Giác, Biến Tri
Ngài đã giảng giải
Minh bạch, thông suốt
Tại vườn Lộc Giả.
Thế Tôn thuyết giảng
Chuyển Pháp Luân kinh
Chỉ trong nháy mắt
Mười ngàn thế giới
Thảy đều rung động
Mười phương, ba cõi
Chiếu diệu hào quang
Vô cùng, vô tận
Lúc ấy Đức Phật

**Đấng Đại Pháp Vương
Vô Thượng Chánh Đẳng
Chánh Giác, Biến Tri
Ngự trên bồ-đoàn
Bảo tọa liên hoa
Trung tâm địa cầu
Cát tiếng nói rằng:
Thầy Kiền Trần Như
Là vị Thích Tử
Con của Như Lai**

**Sống trong Chánh Pháp
Trong dòng giải thoát
Cứu cánh Niết-bàn
Sự sanh đã tận
Phạm hạnh đã thành
Những gì nên làm
Vị ấy đã làm
Kiếp này kiếp chót
Chẳng còn tái sanh
Luân hồi ba cõi.”**



KINH VÔ NGÃ TƯỚNG

(Kệ Khai Kinh)

Sau khi Chuyển Pháp
Luân
Vào ngày rằm tháng sáu
Tại I-si-pa-ta-na
Gần Ba-la-nại,
Nhóm năm vị Tỳ-khuru
Đã tuần tự chứng đắc
Quả vị Nhập lưu,

Bài kinh này Phật thuyết
Nhằm ngày thứ năm
Của tuần trăng xuống
Vì mục đích giác ngộ
Này quý vị thiện trí
Nay chúng tôi tụng đọc
kinh ấy.

(Chính Kinh)

Như vậy, tôi nghe
Một thời Thế Tôn
Ngự vườn Lộc Giả
Gần Ba-la-nại
Lúc ấy, Đức Phật dạy
Nhóm ngài Kiều Trần
Như
Về Kinh Vô Ngã Tướng.
“Này các thầy Tỳ-khuru!
Phải thấy như thực rằng

Sắc uẩn là vô ngã
Không phải là của ta
Chẳng do ta sở hữu
Nếu sắc uẩn chẳng phải
ta
Chẳng do ta làm chủ
Uẩn ấy hằng đau khổ
Vì người đời không thể
Bảo sắc uẩn thế này
Cầu sắc uẩn thế kia

Tùy theo ý thích người
Tùy theo người ước
nguyện”.

“Này các thầy Tỳ-khuru!
Không chỉ có sắc uẩn
Mà thọ, tưởng, hành,
thức
Năm uẩn tạo hành
nghiệp
Của tất cả chúng sanh
Các uẩn ấy là vô ngã
Không phải là của ta
Chẳng do ta sở hữu
Nếu các uẩn chẳng phải
ta
Chẳng do ta làm chủ
Các uẩn ấy hằng đau
khổ
Vì người đời không thể
Bảo các uẩn thế này
Cầu các uẩn thế kia
Tùy theo ý thích người

Tùy theo người ước
nguyện”.

Lại nữa,
Này các thầy Tỳ-khuru!
Sắc uẩn là vô thường
Pháp nào vô thường
Pháp ấy đau khổ
Sắc uẩn là vô thường
Biến hoại, đổi khác
Theo lẽ thông thường
Nên chẳng thế nào
Sắc uẩn là ta
Tự ngã của ta.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Không chỉ sắc uẩn
Mà thọ, tưởng, hành,
thức
Cũng thấy như thực
Chúng là vô thường
Biến hoại, đổi khác
Theo lẽ thông thường
Nên chẳng thế nào
Ngũ uẩn là ta

Tự ngã của ta.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Tất cả sắc uẩn
Quá khứ, hiện tại
Cho đến vị lai
Bên trong, bên ngoài
Thô thiển, vi tế
Thù thắng, hạ liệt
Dầu gần, dầu xa
Phải thấy như thực
Uẩn là uẩn thôi
Trực nhận chân lý
Thấy bằng chánh trí
Thực tướng như vậy
Sắc uẩn vô ngã
Không phải là ta
Tự ngã của ta.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Không chỉ tất cả sắc uẩn
Mà thọ, tưởng,
hành, thức uẩn
Quá khứ, hiện tại
Cho đến vị lai

Bên trong, bên ngoài
Thô thiển, vi tế
Thù thắng, hạ liệt
Dầu gần, dầu xa
Phải thấy như thực
Uẩn là uẩn thôi
Trực nhận chân lý
Thấy bằng chánh trí
Thực tướng như vậy
Ngũ uẩn vô ngã
Không phải là ta
Tự ngã của ta.
Này các thầy Tỳ-khuru!
Các bậc Thanh Văn
Được nghe và thấy
Như thực thế rồi
Sanh tâm nhằm chán
Sanh tâm yếm ly
Đối với sắc uẩn
Với thọ, tưởng,
hành, thức uẩn
Bờ do nhằm chán
Bởi nhờ yếm ly

Vị ấy ly tham
Tâm được giải thoát
Khi tâm giải thoát
Vị ấy chứng đắc
Thắng tuệ vô ngại
Thắng tuệ giải thoát
Vị ấy biết rằng
Sự sanh đã tận
Phạm hạnh đã thành
Những gì nên làm
Vị ấy đã làm
Không còn đau khổ
Chẳng còn tái sanh
Luân hồi vô định”.
Thế Tôn bi mẫn
Thuyết giảng như vậy
Năm thầy Tỳ-khưu
Hoan hỷ tín thọ
Tâm được giải thoát
Vi tế phiền não
Không còn chấp thủ
Vô thượng an ổn
Khỏi các khổ ách.

Chư thiên, loài người
Thấy đều quy ngưỡng
Nhất tâm phụng trì
Vô Ngã Tướng kinh
Lợi lạc hữu tình
Sáu đường, ba cõi.



KINH THẬP NHỊ DUYÊN SINH

Các hành khởi vì duyên vô minh

Thức khởi vì duyên hành

Danh sắc khởi vì duyên thức

Lục nhập khởi vì duyên danh sắc

Xúc khởi vì duyên lục nhập

Thọ khởi vì duyên xúc

Ái khởi vì duyên thọ

Thủ khởi vì duyên ái

Hữu khởi vì duyên thủ

Sanh khởi vì duyên hữu

Lão tử khởi vì duyên sanh.

Sầu, bi, khổ, ưu, não cùng khởi vì duyên sanh.

Toàn bộ khổ uẩn này tập khởi như vậy.

Các hành diệt là do hoàn toàn ly dục và diệt tận vô minh.

Thức diệt do hành diệt.

Danh sắc diệt do thức diệt.

Lục nhập diệt do danh sắc diệt.

Xúc diệt do lục nhập diệt.

Thọ diệt do xúc diệt.

Ái diệt do thọ diệt

Thủ diệt do ái diệt.

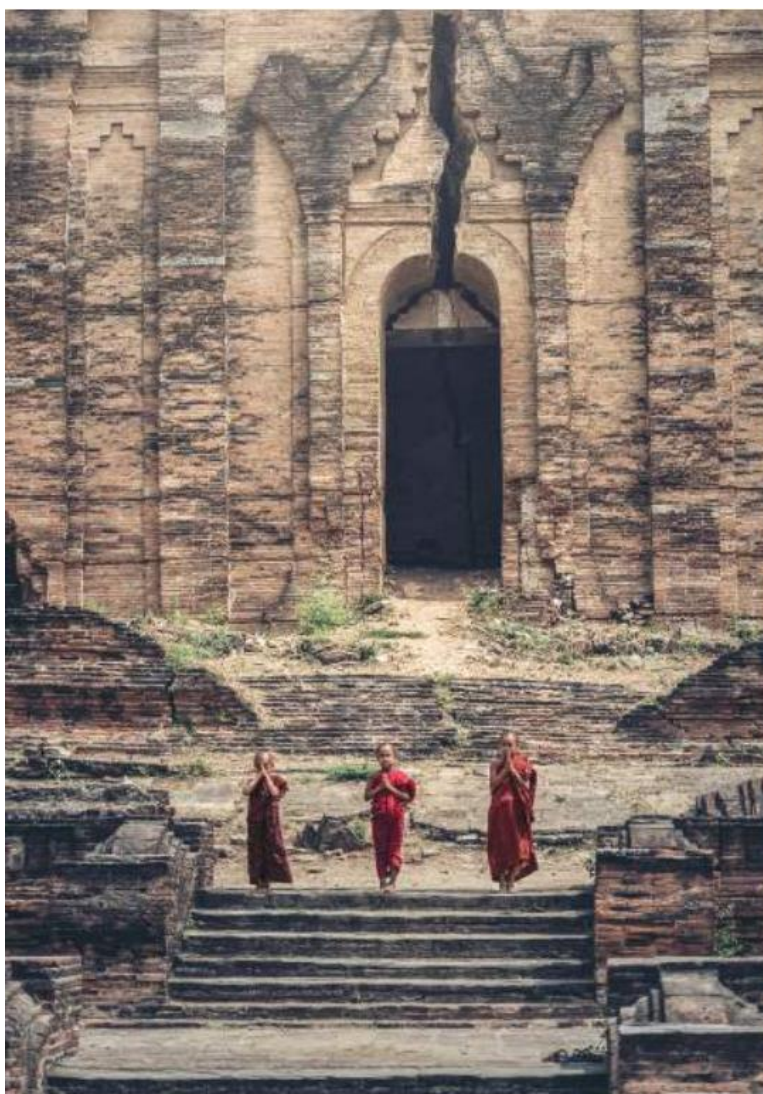
Hữu diệt do thủ diệt.

Sanh diệt do hữu diệt.

Lão tử diệt do sanh diệt.

Sầu, bi, khổ, ưu, não cũng cùng diệt do sanh diệt.

Toàn bộ khổ uẩn này diệt tận như vậy.



KINH LỬA CHÁY ADITTA-PARIYAYA SUTTA
Tương Ưng Bộ Kinh - Kinh 35.28 HT Minh Châu dịch

- 1) Một thời Thế Tôn trú ở Gàya, tại Gàyasisa cùng với một ngàn Tỳ-kheo.
Tại đây, Thế Tôn gọi các Tỳ-kheo:**
- 2) Tất cả, này các Tỳ-kheo, đều bị bốc cháy. Và này các Tỳ-kheo, tất cả cái gì đều bị bốc cháy?**
- 3) Mắt, này các Tỳ-kheo, bị bốc cháy. Các sắc bị bốc cháy. Nhãn thức bị bốc cháy. Nhãn xúc bị bốc cháy. Do duyên nhãn xúc nên khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy bị bốc cháy. Bị bốc cháy bởi cái gì? Bị bốc cháy bởi lửa tham, lửa sân, lửa si. Ta nói rằng bị bốc cháy bởi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não.**
- 4) Tai, này các Tỳ-kheo, bị bốc cháy. Các thính bị bốc cháy. Nhĩ thức bị bốc cháy. Nhĩ xúc bị bốc cháy. Do duyên nhĩ xúc nên khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy bị bốc cháy. Bị bốc cháy bởi cái gì? Bị bốc cháy bởi lửa**

tham, lửa sân, lửa si. Ta nói rằng bị bốc cháy bởi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não.

5) Mũi, nầy các Tỳ-kheo, bị bốc cháy. Các hương bị bốc cháy. Tỹ thức bị bốc cháy. Tỹ xúc bị bốc cháy. Do duyên tỹ xúc nên khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy bị bốc cháy. Bị bốc cháy bởi cái gì? Bị bốc cháy bởi lửa tham, lửa sân, lửa si. Ta nói rằng bị bốc cháy bởi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não.

6) Lưỡi bị bốc cháy. Các vị bị bốc cháy. Thiết thức bị bốc cháy. Thiết xúc bị bốc cháy. Do duyên thiết xúc nên khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy bị bốc cháy. Bị bốc cháy bởi cái gì? Bị bốc cháy bởi lửa tham, lửa sân, lửa si. Ta nói rằng bị bốc cháy bởi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não.

7) Thân bị bốc cháy. Các xúc bị bốc cháy. Thân thức bị bốc cháy. Thân xúc bị bốc cháy. Do duyên thân xúc nên khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy bị bốc cháy. Bị

bốc cháy bởi cái gì? Bị bốc cháy bởi lửa tham, lửa sân, lửa si. Ta nói rằng bị bốc cháy bởi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não.

8) Ý bị bốc cháy. Các pháp bị bốc cháy. Ý thức bị bốc cháy. Ý xúc bị bốc cháy. Do duyên thân xúc nên khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ hay bất khổ bất lạc; cảm thọ ấy bị bốc cháy. Bị bốc cháy bởi cái gì? Bị bốc cháy bởi lửa tham, lửa sân, lửa si. Ta nói rằng bị bốc cháy bởi sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não.

9) Thấy vậy, này các Tỳ-kheo, vị Đa văn Thánh đệ tử nhằm chán đối với mắt, nhằm chán đối với các sắc, nhằm chán đối với nhãn thức, nhằm chán đối với nhãn xúc. Do duyên nhãn xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; vị ấy nhằm chán đối với cảm thọ ấy.

Nhằm chán đối với tai, nhằm chán đối với các thanh, nhằm chán đối với nhĩ thức, nhằm chán đối với nhĩ xúc. Do duyên nhĩ xúc khởi lên cảm

thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; vị ấy nhằm chán đối với cảm thọ ấy.

Nhàm chán đối với mũi, nhằm chán đối với các hương, nhằm chán đối với tỷ thức, nhằm chán đối với tỷ xúc. Do duyên tỷ xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; vị ấy nhằm chán đối với cảm thọ ấy.

Nhàm chán đối với lưỡi, nhằm chán đối với các vị, nhằm chán đối với thiệt thức, nhằm chán đối với thiệt xúc. Do duyên thiệt xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; vị ấy nhằm chán đối với cảm thọ ấy.

Nhàm chán đối với thân, nhằm chán đối với các xúc, nhằm chán đối với thân thức, nhằm chán đối với thân xúc. Do duyên thân xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; vị ấy nhằm chán đối với cảm thọ ấy.

Nhàm chán đối với ý, nhằm chán đối với các pháp, nhằm chán đối với ý thức, nhằm chán đối

với ý xúc. Do duyên ý xúc khởi lên cảm thọ gì, lạc, khổ, hay bất khổ bất lạc; vị ấy nhàm chán đối với cảm thọ ấy.

Do nhàm chán nên vị ấy ly tham. Do ly tham nên vị ấy được giải thoát. Trong sự giải thoát, khởi lên trí hiểu biết rằng: "Ta đã giải thoát". Vị ấy biết rõ: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lui với trạng thái này nữa".

10) Thế Tôn thuyết như vậy. Các Tỳ-kheo ấy hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn dạy.

11) Và trong khi lời giải đáp này được nói lên, tâm của một ngàn Tỳ-kheo ấy được giải thoát khỏi các lậu hoặc, không có chấp thủ.

KINH VÔ MINH

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà trong thành Vương xá. Bấy giờ Tôn Giả Xá-Lợi-Phất và Tôn Giả Ma-Ha Câu-Hi-La ở tại núi Kỳ-xà-quật. Vào buổi chiều, sau khi xả Thiền xong Tôn Giả Câu-Hi-La đến chỗ Tôn Giả Xá-Lợi-Phất, cùng chào hỏi, và nói những lời tốt đẹp làm hài lòng, rồi ngồi qua một bên, hỏi Tôn Giả Xá-Lợi-Phất:

“Tôi có những việc muốn hỏi, nhân giả có rảnh thì giờ vì tôi mà nói cho không?”

Tôn Giả Xá-Lợi-Phất đáp:

“Tùy theo những gì nhân giả hỏi, nếu biết tôi sẽ trả lời.”

Tôn Giả Ma-Ha Câu-Hi-La hỏi Tôn Giả Xá-Lợi-Phất:

“Gọi là vô minh, vậy thế nào là vô minh? Ai có vô minh này?”

Tôn Giả Xá-Lợi-Phất đáp:

“Vô minh là không biết, không biết tức là vô minh. Không biết những gì?

Sắc là vô thường, mà không biết như thật sắc là vô thường; sắc là pháp ma diệt mà không biết như thật sắc là pháp ma diệt; sắc là pháp sanh diệt mà không biết như thật sắc là pháp sanh diệt.

Thọ, tưởng, hành, thức là pháp vô thường mà không biết như thật thọ, tưởng, hành, thức là pháp vô thường; thức là pháp ma diệt mà không biết như thật thức là pháp ma diệt; thức là pháp sanh diệt mà không biết như thật thức là pháp sanh diệt.

Này Ma-Ha Câu-Hi-La, đối với năm thọ ấm này mà không thấy, không biết như thật, không có vô gián đẳng, ngu si, mờ tối, không sáng tỏ, thì gọi là vô minh. Ai thành tựu những điều này gọi là vô minh.”

Lại hỏi Tôn Giả Xá-Lợi-Phất:

“Gọi là minh, vậy thế nào là minh? Ai có minh này?”

Tôn Giả Xá-Lợi-Phất nói Tôn Giả Ma-Ha Câu-Hi-La:

“Minh là biết; biết gọi là minh.”

Lại hỏi:

“Biết những gì?”

Đáp:

KỆ CỦA ĐẠI ĐỨC SARIPUTTA

Đây là bài kệ của Đại Đức Sariputta (Xá-Lợi-Phất) đọc lên cổ xúy chúng ta, bất cứ lúc nào, hoặc trong hoàn cảnh nào, cũng nên đặt trọn vẹn niềm tin tưởng nơi Tam Bảo.

**"Hãy trương cao ngọn cờ Chân lý!
Hãy hoằng dương Chánh Pháp cao minh
Những lúc bàn tay kinh khủng
Lạnh lùng siết chặt tim ta,
Đừng tưởng nhớ đến Chư thiên, Thần thánh,
Vì như ta, họ cũng run sợ hãi hùng.**

**"Giữa rừng già hiu quạnh, trong bóng tối trập trùng,
Khi ngọn đèn hy vọng lao chao muốn tắt;
Đừng tưởng nhớ đến Chư thiên, Thần thánh;
Vì như ta, ánh sáng họ cũng tàn.**

**"Trong giờ phút lâm ly hấp hối,
Lời nghẹn giữa đôi môi, lệ trào như suối.
Đừng tưởng đến Chư thiên, Thần thánh,
Vì như ta, họ cũng nhỏ lệ biệt ly.**

"Hãy ngược mắt lên:

Nhìn ngọn cờ Tam Bảo!

Tưởng nhớ đến Đức Thế Tôn, bậc chiến thắng oai hùng,

Đến Chánh Pháp, ánh sáng huy hoàng vĩnh cửu,

Đến Tăng Già, tập đoàn giới tịnh đức cao.

Hỡi đạo hữu!

Là chiến sĩ giữa quân thù "phiền não",

Mắt đừng lià ngọn Tam Bảo uy kỳ,

Tâm đừng xa ân đức Phật - Pháp - Tăng,

Hãy dũng tiến trên con đường "Giải Thoát".

Kinh tụng hàng ngày



TUỆ TÂM THIÊN THƯ QUÁN

Website: TueTam.Info

Email: TueTamThienThuQuan@Yahoo.Com

Facebook: [Tuệ Tâm Thiên Thư Quán](#)